TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2025/QĐST-HNGĐ	*Đơn Dương, ngày 25 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 122/2025/TLST–HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị K**, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Số 11/1 đường ĐTH TDP NĐ thị trấn TM huyện DD tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Trần Ngọc T**, sinh năm: 1992, Địa chỉ: Số 11/1 đường DTH TDP ND thị trấn TM huyện DD tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị K và anh Trần Ngọc T đều thống nhất thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn giữa chị K và anh T là hoàn toàn tự nguyện.

Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 77 ngày 05/10/2011 của Ủy ban thị trấn TM, huyện DD chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị K và anh Trần Ngọc T thống nhất giao cháu Trần Trọng N, sinh ngày: 26/11/2011 cho chị K nuôi dưỡng giáo dục, giao

cháu Trần Trọng T, sinh ngày: 14/8/2013 cho ông T nuôi dưỡng, giáo dục, không ai cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung**:** chị K và anh T thống nhất thỏa thuận tự giải quyết, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị K nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003053 ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện DD. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị K 150.000 đồng án phí còn thừa.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện DD;
- Chi cục THADS DD;
- UBND thị trấn D, huyện DD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Minh Nhựt